**Tuần 26. KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 26: NHỮNG NGƯỜI BẠN IM LẶNG**

**TIẾT: 331-332 BÀI 1: CÔ CHỔI RƠM (T1-2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc trơn bài đọc, bước đầu ngắt nghỉ đúng chỗ có dấu câu.

- Nhận diện vần thông qua hoạt động tìm tiếng trong bài và từ ngữ ngoài bài chứa tiếng có vần ôi,ơm,ôm và đặt câu.

- Nắm nội dung chính của bài đọc: giới thiệu cách sử dụng chổi rơm và cách sử dụng nó.

***2.Năng lực chung:***

***-Giao tiếp, hợp tác***: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập.

***-Giải quyết vấn đề, sáng tạo***: Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của giáo viên.

***3.Phẩm chất:***

**-*Trách nhiệm*: Biết** bảo quản đồ dùng, các vật dụng của gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.Giáo viên :** máy tính,SGK **2. Học sinh** : SGK,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 1** | |
| **Hoạt động 1: Khởi động**  *\* Mục tiêu:* Tạo tâm thế cho HS chuẩn bị vào chủ đề mới, bài học mới  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* quan sát, hỏi - đáp | | |
| - Cho hs chơi trò chơi”ai nhanh ai đúng “  - Cho hs nêu các đồ dùng ở nhà mình .GV nhận xét dẫn dắt vào bài  - Giới thiệu bài mới - ghi tựa bài | - HS chơi trò chơi  - HS trình bày  - HS nhắc lại tên bài |
| **Hoạt động 2: Luyện đọc bài (30 – 32’)**  *\* Mục tiêu:* Đọc đúng tiếng, từ, câu, bài đọc theo khả năng; bước đầu biết ngắt nghỉ hơi đúng chỗ có dấu câu hoặc câu dài. Hiểu nghĩa một số từ khó trong bài  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* thực hành, làm mẫu, nhóm | |
| - Đọc mẫu cả bài, nêu giọng đọc  *\* Rèn đọc từ khó:*  - Yêu cầu HS nêu những từ khó đọc  - Tổ chức cho HS rèn đọc từ khó: xinh xắn, vòng quanh, vàng tươi  - Nhận xét, sửa sai phát âm cho HS  *\* Rèn đọc câu:*  - Yêu cầu HS chia câu  - Tổ chức cho HS rèn đọc câu  - Theo dõi, giúp đỡ thêm đối với HS còn gặp khó khăn  - Nhận xét, nhắc nhở  - Tổ chức cho HS đọc câu trước lớp (2 – 3 lượt), hướng dẫn sửa sai  - Giúp HS hiểu nghĩa từ khó: vàng óng, tết lại  *\* Rèn đọc đoạn:*  - Chia đoạn: 3 đoạn:  Đoạn 1: từ đầu … áo len vậy  Đoạn 2: tiếp …..cưng hơn  Đoạn 3: còn lại  - Tổ chức cho HS rèn đọc đoạn  - Theo dõi, giúp đỡ thêm đối với HS còn gặp khó khăn  - Nhận xét, nhắc nhở  - Tố chức cho HS đọc đoạn trước lớp (2 – 3 lượt), hướng dẫn sửa sai  *\* Rèn đọc bài:*  - Tổ chức cho HS rèn đọc cả bài  - Lưu ý cách ngắt nghỉ hơi cho HS  - Gọi HS đọc cả bài  - Nhận xét, nhắc nhở thêm  - Tổ chức cho cả lớp đồng thanh đoạn, bài | - Theo dõi để biết cách đọc  - CN đọc thầm toàn bài, nêu  - Nhiều HS đọc theo GV chỉ bảng  - Sửa sai theo hướng dẫn của GV  - CN nêu – lớp nhận xét  - Theo dõi GV đọc mẫu, CN đọc lại:  - Đọc từng câu theo nhóm đôi – Nhận xét, sửa sai lẫn nhau – Báo cáo trước lớp- HSKK đọc câu theo bạn.  - Đọc nối tiếp câu theo GV chỉ bảng, sửa sai theo hướng dẫn  - Cùng GV giải nghĩa từ khó  - Đánh dấu trên SGK  - Từng nhóm 3 HS rèn đọc đoạn trong nhóm – Nhận xét, sửa sai lẫn nhau – Báo cáo trước lớp  - CN đọc nối tiếp đoạn trước lớp  - Lớp nhận xét, sửa sai  -HSKK đọc ½ đoạn  - CN rèn đọc theo yêu cầu của GV  - 1 – 2 HS đọc tốt đọc  - Lớp theo dõi, nhận xét  - Đồng thanh cả bài theo yêu cầu của GV |
| **Tiết 2** | |
| **Hoạt động 3: Giới thiệu, ôn vần kết hợp mở rộng vốn từ (14 – 15’)**  *\* Mục tiêu:* Tìm được tiếng, từ có vần ôi,ơm,ôm , đặt câu với tiếng, từ vừa tìm được theo khả năng  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* cá nhân, nhóm | |
| GV yc HS đọc thầm lại bài, dùng bút chì gạch chân tiếng trong bài có chứa vần ôi, ơm  -gọi HS nêu tiếng chứa vần ôi,ơm  - Gv cho hs viết bảng con những tiếng từ chứa vần ôi, ơm ,ôm ngoài bài  - GV nhận xét, tuyên dương  - Trò chơi: “bắn tên ” để đặt câu với từ vừa tìm được  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc thầm, tìm và gạch chân các tiếng theo yêu cầu.  - HS nêu cá nhân  - HS viết bảng con    - Lắng nghe.  - HS tham gia trò chơi  - Lắng nghe. |
| **Hoạt động 4: Tìm hiểu bài (9 – 10’)**  *\* Mục tiêu:* HS hiểu nội dung bài học, trả lời được các câu hỏi về nội dung bài  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* hỏi – đáp, cá nhân | |
| - Gọi 1 HS đọc lại bài, TLCH  Gọi 1 HS đọc lại bài, TLCH  + Tìm các từ nói về màu áo và váy của cô chổi rơm ?  + Khi vừa vứt giấy kẻ , Minh nghe thấy gì?  +Mỗi lần quét nhà xong, chị Thùy Linh treo chổi rơm ở đâu?  - Nhận xét, chốt ý. | - 1 HS đọc – lớp theo dõi  - HS trả lời – nhận xét  HSKK nhắc lại câu trả lời của bạn  -Lắng nghe |
| **Hoạt động 5: Luyện đọc lại (7 – 8’)**  *\* Mục tiêu:* HS biết ngắt nghỉ hơi tự nhiên, bước đầu thể hiện cảm xúc khi đọc  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* cá nhân, nhóm, thi đua | |
| - Đọc lại toàn bài, thể hiện rõ giọng đọc, ngắt nghỉ, nhấn giọng  - Tổ chức cho HS rèn đọc lại  - Theo dõi, giúp đỡ thêm cho HS  - Tổ chức cho HS thi đua đọc  - Nhận xét, tuyên dương HS đọc tốt | - Theo dõi để biết cách đọc  - Từng nhóm 2 HS chọn đoạn mình thích, rèn đọc  - Mỗi dãy cử 1 HS lên thi đọc  - Lớp theo dõi bình chọn bạn đọc tốt nhất |
| **Hoạt động tiếp nối**  - Nhắc lại nội dung vừa được học (tên bài, tên tác giả, hình ảnh em thích, ....)  - Chuẩn bị cho bài sau. | - HS trả lời  - Lắng nghe để thực hiện |

**Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐỀ 26: NHỮNG NGƯỜI BẠN IM LẶNG**

**TIẾT: 333-334 BÀI 1: CÔ CHỔI RƠM (T3-4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Tô đúng kiểu N chữ hoa và viết đúng câu ứng dụng. Thực hành kĩ năng nhìn - viết đoạn văn.

Phân biệt đúng chính tả *ui/uôi, dấu hỏi/ngã*

- Biết thực hiện nói viết sáng tạo, nói và viết lời cảm ơn, xin lỗi.

***2.Năng lực chung:***

-***Tự chủ,tự học:*** Biết tự học để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

***-Giải quyết vấn đề, sáng tạo***:Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của giáo viên.

***3.Phẩm chất:***

***- Chăm chỉ:*** Cẩn thận, chăm chỉ qua hoạt động tập viết

***- Trung thực***: Thẳng thắn qua việc đánh giá các hoạt động học tập của mình, của bạn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

**1.Giáo viên :** máy tính,phiếu học tập .**2. Học sinh** : vở tập viết , bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Tiết 3** | |
| **Khởi động: Hát**  - Cho HS hát, múa bài: lí cây xanh | - Tham gia hát theo nhạc |
| **Hoạt động 1: Tập viết (12 – 14’)**  *\* Mục tiêu:* Tô đúng chữ hoa I, viết được câu ứng dụng đúng yêu cầu, hiểu được câu ứng dụng  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* quan sát, thực hành, hỏi - đáp | |
| *\* Tô chữ hoa I:*  - Giới thiệu chữ mẫu hoa I, hướng dẫn HS quan sát, nhận xét  - Vừa viết mẫu vừa nêu qui trình viết  - Tổ chức cho HS tập tô chữ hoa I  - Theo dõi, giúp đỡ thêm cho HS gặp khó khăn  - Nhận xét, hướng dẫn sửa sai  *\* Viết câu ứng dụng:*  - Treo bảng phụ ghi câu ứng dụng, gọi HS đọc  - Hướng dẫn HS quan sát, nhận xét  - Lưu ý cách viết, độ cao, độ rộng, khoảng cách, nối nét cho HS  - Tổ chức cho HS viết câu ứng dụng  - Theo dõi, nhắc nhở thêm cho HS gặp khó khăn  - Nhận xét, hướng dẫn sửa sai  - Cùng HS tìm hiểu nghĩa câu ứng dụng | - Quan sát, nhận xét về số lượng nét, cấu tạo, độ cao, độ rộng...  - Quan sát để nắm cách viết  - Tập tô chữ hoa I vào VTV  - Nhóm đôi kiểm tra – nhận xét lẫn nhau  - Lắng nghe để rút kinh nghiệm  - 3 – 4 HS đọc – lớp theo dõi  - Quan sát, nhận xét độ cao, độ rộng, khoảng cách … các con chữ, tiếng, từ…  - Theo dõi để thực hiện đúng  - Tập viết vào VTV theo hướng dẫn của GV  - Nhóm đôi kiểm tra – nhận xét lẫn nhau  - Lắng nghe để rút kinh nghiệm  - Cùng GV tìm hiểu nghĩa câu ứng dụng |
| **Hoạt động 2: Nhìn – viết câu (10 – 12’)**  *\* Mục tiêu:* Nhìn – viết đúng chính tả, trình bày đúng đoạn văn  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* thực hành, làm mẫu, nhóm | |
| *\* Tìm hiểu nội dung câu viết:*  - Treo bảng phụ ghi câu sẽ viết, gọi HS đọc  - Giúp HS hiểu nội dung câu viết:  - Lưu ý HS cách viết những tiếng, từ dễ viết sai: vàng tươi, quanh, áo len  *\* Thực hành viết:*  - Nhắc HS về tư thế ngồi, cách cầm bút…  - Hướng dẫn HS cách trình bày câu văn: dầu dòng lùi vào 2 ô, chấm cuối câu  - Gv cho HS viết, nhắc nhở về độ cao, độ rộng, khoảng cách…  - Đọc lại cả câu vừa viết  *\* Đánh giá kết quả:*  - Yêu cầu HS tự đánh giá bài viết của mình  - Tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá lẫn nhau  - Nhận xét, đánh giá 1 số bài viết trước lớp; hướng dẫn sửa sai nếu có | - 3 – 4 HS đọc – lớp theo dõi  -Hs nêu  - Theo dõi, ghi nhớ để viết đúng  - Lắng nghe, ghi nhớ để thực hiện  - Theo dõi để thực hiện  - Thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của GV  - CN dò lại, soát lỗi  - CN tự kiểm tra bài viết của mình, tự sửa lỗi nếu có  - Nhóm đôi đổi vở nhận xét lẫn nhau – Nhận xét trước lớp  - Theo dõi để rút kinh nghiệm, |
| **Hoạt động 3: Bài tập chính tả (8 – 10’)**  *\* Mục tiêu:* HS làm đúng BT điền âm c/k , d/gi vào chỗ chấm , viết câu có từ vừa điền  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* cá nhân, nhóm | |
| **Vần ui/uôi**  - Yêu cầu HS quan sát tranh điền theo yêu cầu? Tương tự với tranh 2,3.  - GV cho HS tự hoàn thành bài vào vở .  - Cho HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  - Cho HS đặt câu với những từ vừa điền được.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **(4) dấu hỏi/ngã**  - Tiến hành nội dung tương tự như **(3)** | - HS điền cá nhân  - HS làm bài vào vở.  - HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn.  - HS tự đặt câu.  - Lắng nghe, nhận xét bạn.  - HS thực hiện theo yêu cầu |
| **Tiết 4** | |
| **Khởi động: Quan sát tranh (2 – 3’)**  - Tổ chức cho HS quan sát tranh minh họa luyện nói trong SGK  - Nhận xét, chuyển ý vào yêu cầu luyện nói | - Quan sát tranh, nêu tên những việc đảm bảo an toàn giao thông  - Chú ý theo dõi |
| **Hoạt động 4: Luyện nói sáng tạo (10 – 12’)**  *\* Mục tiêu:* nói được những việc làm để giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* hỏi – đáp, cá nhân, nhóm | |
| - Nêu yêu cầu của hoạt động.  - Cho HS suy nghĩ cá nhâm  - Yêu cầu HS thực hành theo nhóm 2  - Gọi 2-3 nhóm thực hành nói trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương. | - Lắng nghe để biết cách thực hiện  - 2 HS dựa vào ND Gv hướng dẫn và nói cho nhau nghe.  - HS thảo luận luyện nói theo nhóm đôi.  - 2-3 trình bày trước lớp.  - HS nhận xét. |
| **Hoạt động 5: Luyện viết sáng tạo (12 – 14’)**  *\* Mục tiêu:* viết được lời cảm ơn khi được bố sửa bàn học và xin lỗi mẹ khi làm vỡ chậu cây  *\* Phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học:* cá nhân, nhóm, thi đua | |
| - Yêu cầu HS viết 1 câu cảm ơn hoặc xin lỗi vào vở  - Cho HS phân biệt điểm khác khi viết so với khi nói.  - Cho HS viết vào vở.  - Quan sát, nhắc nhở giúp các em hoàn thành câu văn mạch lạc hơn.  - Cho HS tự đánh giá phần trình bày của mình. | - Lắng nghe.  - HS nêu khi viết cần viết hoa đầu câu, cuối câu có dấu chấm, viết đúng chính tả, khoảng cách và độ cao của chữ trong câu.)  - HS thực hành viết |
| **Hoạt động mở rộng: đố vui**  - GV nêu 1 số câu đố về đồ vật trong nhà  -Nhận xét  - Liên hệ -giáo dục | - HS làm việc theo nhóm 2  - Hs trình bày  - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động tiếp nối**  - Nhắc lại nội dung vừa được học  - Chuẩn bị cho bài sau. | - HS trả lời  - Lắng nghe để thực hiện |

**Điều chỉnh sau bài dạy(nếu có)**